

Trà Vinh, ngày 27 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 23/2017/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành

**Quy định về giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt
trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về việc quản lý chất thải và phế liệu;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 23/2017/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Trà Vinh:

1. Tên gọi của Quyết định được sửa đổi như sau:

“Ban hành Quy định về giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Trà Vinh”.

2. Điều 1 của Quyết định được sửa đổi, bổ sung như sau:

“**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Trà Vinh”.

3. Tên gọi của Quy định được sửa đổi như sau:

“Về giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Trà Vinh”.

4. Điều 1 của Quy định được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.”

5. Điều 3 Khoản 2 của Quy định được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Mức giá dịch vụ quy định tại Quyết định số 23/2017/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh là định mức tối đa; các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan có thể thu thấp hơn; không được thu quá mức tối đa do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 07. tháng 01.. năm 2020

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KTVB - Bộ Tư pháp;
- Bộ: Tài chính, TNMT, XD;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Các sở: KH&ĐT, Tài chính, TN&MT, Xây dựng;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Sở Tư pháp (kiểm tra);
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Website Chính phủ;
- Phòng: NN, CNXD;
- Lưu: VT, KT. 18

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH &
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Anh Dũng